

Số: 43/2022/QĐST-DS

Thành phố Bến Tre, ngày 26 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Thi

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Thanh Thúy

2. Ông Hàn Nhựt Thái

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vương- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Lại Đức Trung- Kiểm sát viên.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2022/TLST- DS ngày 11 tháng 02 năm 2022 về việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Mỹ T, sinh năm 1978. Địa chỉ: căn hộ TTTM-DV Đ, phường A, Quận B, TP Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: căn hộ TTTM-DV Đ, phường A, Quận B, TP Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Lê Tấn D, Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư L, Đoàn luật sư tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Bà Bùi Đặng Mỹ D, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Địa chỉ: khu phố A, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phạm Phong P. Địa chỉ: đường N, khu phố B, thị trấn T, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh.

Các đương sự có mặt tại tòa.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Bùi Đăng Mỹ D chịu trách nhiệm trả cho bà Trần Mỹ T số tiền 110.720.000 (Một trăm mười triệu bảy trăm hai mươi nghìn) đồng vào ngày 26/10/2022.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí: án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 5.536.000 (Năm triệu năm ba mươi sáu nghìn) đồng.

Bà Bùi Đăng Mỹ D tự nguyện chịu 2.768.000 (Hai triệu bảy trăm sáu mươi tám nghìn) đồng.

Bà Trần Mỹ T tự nguyện chịu 2.768.000 (Hai triệu bảy trăm sáu mươi tám nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.000.000 (Bốn triệu) đồng theo biên lai số 0005153 ngày 09/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Bến Tre.

Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho bà Trần Mỹ T số tiền 1.232.000 (Một triệu hai trăm ba mươi hai nghìn) đồng theo biên lai số 0005153 ngày 09/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TPBT;
- Tòa án tỉnh BT;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPBT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Xuân Thi